TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ MỸ HÀO** TỈNH HƯNG YÊN ---------- SỐ: 05/2024/QĐST- DS	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ---------- *Mỹ Hào, ngày 26 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 01 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 44/2023/TLST - DS ngày 16/10/2023.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự giữa:

Nguyên đơn: Quỹ tín dụng nhân dân xã C

Địa chỉ: Thôn C, xã C, thị xã M, tỉnh H.

Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Văn Đ – Chủ tịch Hội đồng quản trị

Bị đơn: Ông Lê Văn Ph – Sinh năm 1960

Bà Phạm Thị O – Sinh năm 1963

Đều địa chỉ: Thôn C, xã C, thị xã M, tỉnh H.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1- Tính đến ngày 18/01/2024 ông Lê Văn Ph và bà Phạm Thị O còn nợ Quĩ tín dụng nhân dân xã C tổng số tiền gốc và lãi là 511.455.000đ (*Năm trăm mười một triệu bốn trăm lăm mươi năm nghìn đồng*) trong đó số tiền gốc là: 250.000.000đ (*Hai trăm năm mươi triệu*). Lãi trong hạn là 21.475.000đ (*Hai mươi mốt triệu bốn trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*) lãi quá hạn là 239.980.000đ (*Hai trăm ba mươi chín triệu chín trăm tám mươi nghìn đồng*) theo hợp đồng tín dụng số 249/HĐTD ngày 07/9/2018.

Phương án trả nợ các đương sự thống nhất kỳ hạn trả như sau:

Về số tiền gốc: Mỗi năm ông Ph, bà O trả quỹ tín dụng nhân dân xã C số tiền là 40.000.000đ (*bốn mươi triệu đồng*), trả vào các quý cụ thể:

Ngày 30/3/2024 trả 10.000.000đ (Mười triệu đồng);

Ngày 30/6/2024 trả 10.000.000đ (Mười triệu đồng);

Ngày 30/9/2024 trả 10.000.000đ (Mười triệu đồng);

Ngày 30/12/2024 trả 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

(Nếu thời hạn trả là ngày nghỉ hoặc ngày lễ thì tính vào ngày liền kề tiếp theo)

Năm 2025; 2026; 2027; 2028; 2029 thực hiện như năm 2024.

Ngày 30/3/2030 trả 10.000.000đ tiền gốc và toàn bộ tiền lãi.

Nếu đến ngày 30/3/2030 ông Ph, bà O trả hết nợ gốc thì quĩ tín dụng nhân dân xã C sẽ xem xét trình cấp thẩm quyền miễn hoặc giảm lãi cho ông Ph, bà O. Trên cơ sở phê duyệt của cấp thẩm quyền thì quĩ tín dụng nhân dân xã Cẩm Xá sẽ thông báo cho ông bà.

Kể từ ngày 19/01/2024 ông Ph và bà O phải trả lãi trong hạn và lãi quá hạn phát sinh trên số nợ gốc chưa thanh toán theo thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng số 249/HĐTD ngày 07/9/2018 cho đến ngày trả hết nợ cho Quĩ tín dụng nhân dân xã C,

Trường hợp ông Ph và bà O vi phạm bất kỳ kỳ hạn trả nợ gốc như đã thỏa thuận thì phải chịu lãi theo lãi suất quá hạn qui định trong hợp đồng.

2.2- Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của Quỹ tín dụng nhân dân xã C do đại diện theo pháp luật của quĩ tín dụng nhân dân xã Cẩm Xá là ông Phạm Văn Đ – Chủ tịch Hội đồng quản trị tự nguyện rút một phần yêu cầu khởi kiện về xử lý tài sản bảo đảm là diện tích đất 224,1m^2 và các tài sản trên đất tại thửa 214, tờ bản đồ 22 tại thôn C, xã C, thị xã M, tỉnh H nằm trong tổng diện tích đất 400m^2 theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 02236 do UBND huyện Mỹ Hào cấp cho hộ ông Lê Văn Ph.

3.Án phí: Ông Lê Văn Ph và bà Phạm Thị O phải chịu 12.229.000đ đồng (*Mười hai triệu hai trăm hai mươi chín nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại Quỹ tín dụng nhân dân xã số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 11.600.000đ (*Mười một triệu sáu nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0013376 ngày 16/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Mỹ Hào.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận: ***Thẩm phán***

- Đương sự;
- VKSND thị xã Mỹ Hào;
- Chi cục THADS thị xã Mỹ Hào;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Tân Huyền